TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ CẦN THƠ **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2026/DS-PT
Ngày: 12/01/2026
V/v: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Phương Thanh
Các Thẩm phán: Bà Mạc Thị Chiên
Bà Lê Thị Minh Trang

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Minh Thông – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ: Ông Bùi Thanh Nam - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Vào ngày 12/01/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử công khai vụ án thụ lý số 453/2025/TLPT-DS ngày 17 tháng 11 năm 2025 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 12/2025/DS-ST ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 3 – Cần Thơ bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 888/2025/QĐ-PT ngày 02 tháng 12 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP K**.

Trụ sở: 40-42-44, Phạm Hồng T, phường R, tỉnh An Giang.

Đại diện ủy quyền tham gia tố tụng: Bà **Lưu Kim P**, sinh năm 1996. *(Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt).*

Địa chỉ: 3, Đại lộ H, phường N, thành phố Cần Thơ *(Theo Quyết định ủy quyền số 535/QĐ-NHKL ngày 20/3/2025).*

- Bị đơn: Ông **Cao Thanh T1**, sinh năm 1990 (vắng mặt).

ĐKTT: Ấp T, xã P, thành phố Cần Thơ.

Địa chỉ hiện nay: Số C, ấp T, xã T, thành phố Cần Thơ.

- Người kháng cáo: Ngân hàng K là nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện cũng như trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Ngân hàng TMCP K (gọi tắt là Ngân hàng) trình bày nội dung và yêu cầu khởi kiện như sau: Ông Cao Thanh T1 có đăng ký mở thẻ tín dụng tại Ngân hàng chi nhánh C với hạn mức: 15.000.000 đồng (Bằng chữ: Mười lăm triệu đồng), theo Giấy đăng ký phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế K1 số 783/19/HDTD/0400-6553, thời hạn vay 36 tháng, lãi suất trong hạn: 22%/năm, lãi suất quá hạn: 3,5%/tháng, phí phạt chậm trả: 3,5% x số tiền chậm trả, phí phạt vượt hạn mức 0.075%/ngày. Trong quá trình sử dụng thẻ tín dụng, ông Cao Thanh T1 không thanh toán đúng hạn nên đã vi phạm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng đã ký kết. Nay Ngân hàng khởi kiện buộc ông Cao Thanh T1 thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền tính đến ngày 17 tháng 7 năm 2025 là 91.137.316 đồng, trong đó: vốn gốc là 13.212.118 đồng, tiền lãi: 17.117.410 đồng, phí: 60.807.788 đồng và tiền lãi, phí phát sinh theo thỏa thuận trong Giấy đăng ký phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế K1 số 783/19/HĐTD/0400-6553 cho đến ngày thanh toán dứt nợ.

* Trước yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, ông T1 không có ý kiến dù đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến Tòa án tham gia giải quyết.

* Vụ việc hòa giải không được nên đưa ra xét xử sơ thẩm công khai. Tại Bản án sơ thẩm số 12/2025/DS-ST ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 3 – Cần Thơ xét xử và quyết định như sau:

1. Buộc ông Cao Thanh T1 phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần K tính đến ngày 17 tháng 7 năm 2025 tổng số tiền gốc và tiền lãi là 30.329.528 đồng (Bằng chữ: Ba mươi triệu ba trăm hai mươi chín nghìn năm trăm hai mươi tám đồng), bao gồm: tiền gốc: 13.212.118 đồng (Bằng chữ: Mười ba triệu hai trăm mười hai nghìn một trăm mười tám đồng), tiền lãi: 17.117.410 đồng (Bằng chữ: Mười bảy triệu một trăm mười bảy nghìn bốn trăm mười đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm ông Cao Thanh T1 còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận tương ứng trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

2. Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

* Ngày 22/7/2025 Ngân hàng kháng cáo với yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xét xử hủy án sơ thẩm, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng.

* Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và đề nghị xét xử vắng mặt.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu tại phiên tòa phúc thẩm:

+ Về tố tụng: Người tham gia tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự tại Tòa án cấp phúc thẩm.

+ Về nội dung: Qua tranh tụng tại phiên tòa, đối chiếu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, xét thấy, cấp sơ thẩm đánh giá chứng cứ và chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là đúng nên giữ nguyên. Tuy nhiên, có thiếu sót về phần tuyên không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn có yêu cầu vắng mặt, bị đơn được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng không đến nên tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định Điều 296 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về kháng cáo của Ngân hàng:

[2.1] Qua tranh tụng tại phiên tòa cũng như xem xét các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, có cơ sở xác định: ông T1 có yêu cầu mở thẻ tín dụng được thể hiện tại Giấy đăng ký phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế K1 số 783/19/HDTD/0400-6553 không thể hiện ngày ký kết, chỉ có ngày đơn vị (Ngân hàng) tiếp nhận là ngày 14/8/2019. Trong quá trình thực hiện hợp đồng ông Cao Thanh T1 đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi theo thỏa thuận, Ngân hàng đã ra thông báo nợ quá hạn nhưng cho đến nay ông Cao Thanh T1 vẫn chưa thanh toán các khoản vay. Do ông T1 đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ vay đối với hợp đồng tín dụng nêu trên nên có nghĩa vụ thanh toán tiền gốc và lãi phát sinh cho Ngân hàng là phù hợp với quy định.

[2.2] Về khoản phí: Xét, tại giấy đề nghị kiêm phát hành và sử dụng thẻ tín dụng số 783/19/HĐTD/0400-6553 không thể hiện nội dung phí thẻ, Ngân hàng cho rằng tại mục số 8 xác nhận thông tin bị đơn ông T1 đồng ý với các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng, tuy nhiên, không thể hiện mức phí cụ thể là bao nhiêu. Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Ngân hàng không cung cấp được cách tính cũng như cơ sở pháp lý các khoản phí, cho thấy điều khoản của hợp đồng không rõ ràng, không phù hợp quy định nên kháng cáo của Ngân hàng không có căn cứ chấp nhận.

[3] Với những nhận định trên nên đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ là có căn cứ, đúng quy định. Cấp sơ thẩm đánh giá chứng cứ và chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng là đúng nên giữ nguyên.

[4] Về án phí:

[4.1] Án phí sơ thẩm: giữ nguyên như án sơ thẩm.

[4.2] Án phí phúc thẩm: Ngân hàng phải chịu do kháng cáo không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ:- Khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

* Tuyên xử.

- Không chấp nhận kháng cáo của Ngân hàng TMCP K.

- Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 12/2025/DS-ST ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 3 – Cần Thơ.

- Về án phí phúc thẩm: Ngân hàng phải chịu 300.000 đồng, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0001464 ngày 29/7/2025 của Thi hành án Dân sự thành phố Cần Thơ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- TAND khu vực 3 – Cần Thơ;
- Phòng THADS khu vực 3 – Cần Thơ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Hà Thị Phương Thanh